

Số: 01/2021/QĐST- HNGĐ

B, ngày 18 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 03/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Bùi Văn A - Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Chị Nguyễn Thanh H -Sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Anh Bùi Văn A và chị Nguyễn Thanh H kết hôn với nhau ngày 22/9/2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày và nuôi dạy con cái, giữa vợ chồng thường xuyên xảy cãi nhau, hôn nhân không có hạnh phúc. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng không cải thiện được. Đến nay anh Bùi Văn A và chị Nguyễn Thanh H cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh Bùi Văn A và chị Nguyễn Thanh H có một người con là cháu Bùi Thảo M - Sinh ngày 17/4/2015. Anh chị thỏa thuận, chị Nguyễn Thanh H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Thảo M đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Bùi Văn A có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cháu Bùi Thảo M là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2021 cho đến khi cháu Bùi Thảo M đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản: Anh Bùi Văn A và chị Nguyễn Thanh H không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Bùi Văn A và chị Nguyễn Thanh H thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Bùi Văn A và chị Nguyễn Thanh H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 . Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn A và chị Nguyễn Thanh H.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thanh H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Thảo M - Sinh ngày 17/4/2015 cho đến khi cháu M trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Bùi Văn A phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Bùi Thảo M là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 2/2021 cho đến khi cháu Bùi Thảo M đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Văn A và chị Nguyễn Thanh H mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AC/2012/0002002 ngày 23/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Các đương sự;
- T.H.A DS huyện;
- UBND thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai
- Lưu.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang

